

Số: 13 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 10 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập hồ sơ đối với người nghiện ma túy bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy năm 2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tư pháp quy định việc kiểm tra tính pháp lý của Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện đối với hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của liên Bộ Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy;

Căn cứ Công văn số 892/VPCP-KGVX ngày 06/02/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc công tác quản lý, cai nghiện ma túy;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong việc lập hồ sơ đối với người nghiện ma túy bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài Chính, Y tế, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT: Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX (G).

Bản
ĐT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh

QUY CHẾ

**Phối hợp trong việc lập hồ sơ đối với người nghiện ma túy
bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở
cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

*(Kèm theo Quyết định số: 13 /QĐ-UBND ngày 10/01/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc lập hồ sơ đối với người nghiện ma túy bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập hồ sơ đối với người nghiện ma túy bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3. Những nội dung khác không quy định cụ thể trong Quy chế này được thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động phối hợp; thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp.

4. Tuân thủ quy trình, thẩm quyền và thành phần hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện phù hợp theo quy định.

5. Tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp của người nghiện ma túy và gia đình có người nghiện ma túy bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 3. Hình thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các hình thức phối hợp sau:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến.
2. Tổ chức họp liên ngành.

3. Cơ quan phối hợp phân công cán bộ chuyên môn nghiệp vụ giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

Điều 4. Nội dung phối hợp

Phối hợp trong việc lập hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và đưa người đã có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cai nghiện phục hồi; đưa người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc để quản lý.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trình tự phối hợp lập và thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy

1. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật, cơ quan lập hồ sơ thông báo bằng văn bản về việc lập hồ sơ cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện hoặc người đại diện hợp pháp của họ để đọc hồ sơ, thời hạn đọc hồ sơ là 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan lập hồ sơ. Hết thời hạn đọc hồ sơ, cơ quan lập hồ sơ đánh bút lục, lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật lưu trữ, sau đó chuyển hồ sơ kèm theo văn bản của cơ quan lập hồ sơ đến Phòng Tư pháp cấp huyện để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

- Đối với hồ sơ của người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định thì được chuyển tới Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện nơi người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cư trú để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.

- Đối với hồ sơ của người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định thì được chuyển tới Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện nơi cơ quan lập hồ sơ đóng trụ sở để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ. Kết quả kiểm tra phải được thể hiện bằng văn bản và gửi Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp.

3. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đối chiếu hồ sơ

đề nghị theo quy định với nội dung văn bản kiểm tra tính pháp lý của Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì đánh bút lục và lập thành 02 bản, bản gốc chuyển trực tiếp cho Tòa án nhân dân (TAND) cấp huyện, bản sao lưu tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định về pháp luật lưu trữ.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì có văn bản đề nghị cơ quan lập hồ sơ bổ sung, trong đó nêu rõ lý do và các tài liệu cần bổ sung vào hồ sơ. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, cơ quan lập hồ sơ phải bổ sung các tài liệu theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, nếu hồ sơ không được bổ sung, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trả lại hồ sơ cho cơ quan lập hồ sơ đồng thời thông báo bằng văn bản cho Phòng Tư pháp và người bị lập hồ sơ.

4. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, TAND cấp huyện xem xét, ra quyết định áp dụng hoặc không áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc đình chỉ, tạm đình chỉ việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nếu thuộc trường hợp quy định tại Điều 15 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13; đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 01 tháng.

5. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân, Công an cấp huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đưa người nghiện đi chấp hành quyết định.

Trường hợp người nghiện bỏ trốn thì Công an cấp huyện nơi lập hồ sơ ra quyết định truy tìm.

Điều 6. Tổ chức quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Cơ sở quản lý tạm thời người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Cao Bằng.

2. Người nghiện ma túy được phát hiện trên địa bàn tỉnh nhưng không có nơi cư trú ổn định trong thời gian chờ lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì được đưa vào quản lý tạm thời tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh theo quy định tại khoản 1 điều này. Cơ quan lập hồ sơ (Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi phát hiện người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định ra quyết định giao cho Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh, Trung tâm có trách nhiệm tiếp nhận, khám, điều trị, cấp cứu người nghiện ma túy khi bị các rối loạn tâm thần có liên quan đến ma túy.

3. Chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian quản lý tạm thời tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh; chế độ thanh toán viện phí và chế độ đối với nhân viên y tế trực tiếp chăm sóc, điều trị cho người nghiện ma túy theo quy định hiện hành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch hàng năm, dài hạn về công tác cai nghiện ma túy.

- Chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể, địa phương kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo và hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố tham mưu với UBND cùng cấp triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy và đưa người nghiện không có nơi cư trú ổn định vào quản lý tạm thời tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh trong thời gian lập hồ sơ.

- Hướng dẫn các biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Định kỳ 06 tháng, hàng năm tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Sở Y tế

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch và tổ chức tập huấn, cấp chứng chỉ về chẩn đoán, điều trị cắt cơn nghiện ma túy cho cán bộ y tế - người có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của liên Bộ: Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy theo đúng quy định, khi có đề nghị của cơ quan Công an.

3. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an cấp xã bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự và đảm bảo sự có mặt của người thuộc diện phải xác định tình trạng nghiện ma túy trong quá trình cơ quan y tế thực hiện chuyên môn nghiệp vụ để xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp với các ngành chức năng tham mưu UBND cùng cấp lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy. Tổ chức đưa người nghiện ma túy đã có quyết định của Tòa án nhân dân (cấp huyện) vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn quy trình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Hướng dẫn phòng Tư pháp cấp huyện kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, trả lời kết quả kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình UBND tỉnh quyết định nội dung chi, mức chi cho công tác cai nghiện ma túy.

6. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác định vị trí việc làm của cán bộ, viên chức, người lao động tại cơ sở cai nghiện bắt buộc.

7. Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng

Chỉ đạo Tòa án nhân dân các huyện, thành phố thực hiện đúng quy trình, đẩy nhanh tiến độ trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với các trường hợp đủ điều kiện áp dụng; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xử lý các trường hợp còn vướng mắc về hồ sơ, thủ tục xem xét, quyết định đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

8. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội của tỉnh

Theo chức năng nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động người nghiện và thân nhân gia đình người nghiện ma túy tích cực thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy; động viên người nghiện ma túy tự giác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thực hiện giám sát các cơ quan chức năng thực hiện nội dung quy chế này.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế; chỉ đạo các cơ quan chức năng liên quan của huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp xem xét, lập hồ sơ đối với người nghiện ma túy bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; hướng dẫn

gia đình có người nghiện ma túy và đề nghị đoàn thể ở địa phương tham gia hỗ trợ, giáo dục, giúp đỡ người nghiện trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Điều 8. Chế độ báo cáo

Định kỳ 06 tháng (trước 15/6) và hàng năm (trước 15/12), các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo tình hình và kết quả thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Kinh phí thực hiện

Kinh phí phối hợp trong việc lập hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy, thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này và các quy định có liên quan.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo quá trình thực hiện Quy chế của các cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế, các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, thống nhất ý kiến và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh